

BÁO CÁO

Công tác xóa mù chữ - phổ cập giáo dục và
hoạt động Trung tâm học tập cộng đồng tháng 9 và 9 tháng năm 2021

Căn cứ Kế hoạch số 1468/KH-UBND ngày 22 tháng 02 năm 2021 của UBND huyện Củ Chi về triển khai nội dung thực hiện công tác xóa mù chữ, phổ cập giáo dục mầm non cho trẻ 5 tuổi, phổ cập giáo dục tiểu học, phổ cập giáo dục trung học cơ sở và phổ cập giáo dục bậc trung học trên địa bàn huyện năm 2021;

Căn cứ tình hình thực hiện công tác chống mù chữ, phổ cập giáo dục và hoạt động các Trung tâm học tập cộng đồng tháng 9 và 9 tháng của năm 2021, Phòng Giáo dục và Đào tạo huyện Củ Chi báo cáo kết quả thực hiện như sau:

I. ĐẶC ĐIỂM TÌNH HÌNH

1. Thuận lợi

- Lãnh đạo Phòng Giáo dục và Đào tạo huyện luôn nắm bắt tình hình, quán triệt nhiệm vụ của Ngành, chủ động tham mưu kịp thời với lãnh đạo huyện về công tác xóa mù chữ - phổ cập giáo dục và xã hội học tập trong toàn Ngành vào các buổi họp định kỳ hiệu trưởng, phân công và giao nhiệm vụ cụ thể cho cán bộ, giáo viên phụ trách xóa mù chữ - phổ cập giáo dục đơn vị, tạo nên sự phối hợp đồng bộ trong tất cả các ngành học, bậc học.

- Chỉ tiêu công tác xóa mù chữ, giáo dục tiếp tục sau khi biết chữ, phổ cập giáo dục mầm non cho trẻ 5 tuổi, phổ cập giáo dục tiểu học, phổ cập giáo dục trung học cơ sở và phổ cập giáo dục bậc trung học được giao trực tiếp cho UBND các xã, thị trấn trong việc thực hiện nhiệm vụ năm 2021.

- Ban Chỉ đạo công tác xóa mù chữ - phổ cập giáo dục huyện, xã và thị trấn luôn quan tâm, theo dõi kiểm tra và có biện pháp duy trì sĩ số học viên các lớp xóa mù chữ - phổ cập giáo dục cũng như thực hiện kế hoạch xóa mù chữ và phổ cập giáo dục, hoạt động trung tâm học tập cộng đồng đầu năm 2021.

2. Khó khăn

- Học sinh học lực yếu chán học, thiếu sự quan tâm chăm sóc của gia đình dẫn đến bỏ học. Một số giáo viên dạy lớp phổ cập giáo dục bậc trung học không phải là người địa phương, việc đi lại khó khăn. Học sinh lười học, phụ huynh

học sinh thiếu quan tâm nhắc nhở học sinh đến trường chính vì thế các em đến lớp học phổ cập không thường xuyên.

- Tình hình dịch bệnh Covid-19 có chiều hướng diễn biến phức tạp, một số điểm trường trung dụng làm các khu cách ly, một số hoạt động cộng đồng phải tạm ngưng do thực hiện giãn cách xã hội để phòng chống dịch Covid-19.

II. KẾT QUẢ THỰC HIỆN THÁNG 9 VÀ 9 THÁNG NĂM 2021

1. Kết quả thực hiện công tác xóa mù chữ và phổ cập giáo dục các bậc học

1.1. Xóa mù chữ và giáo dục tiếp tục sau khi biết chữ

Hiện nay 21 xã, thị trấn không còn đối tượng trong diện xóa mù chữ, giáo dục tiếp tục sau khi biết chữ. Do đó không có lớp học.

1.2. Phổ cập giáo dục mầm non

Thực hiện hoàn chỉnh các loại hồ sơ kiểm tra khảo sát hồ sơ số liệu công tác phổ cập giáo dục mầm non cho trẻ 5 tuổi (sinh năm 2015) theo Kế hoạch số 249/KH-GDDT ngày 09 tháng 3 năm 2021 của Phòng Giáo dục và Đào tạo.

1.3. Phổ cập giáo dục tiểu học

Đề nghị các trường tiếp tục rà soát số liệu học sinh nghỉ, bỏ học trong năm học để có kế hoạch tham mưu Ban Chỉ đạo xóa mù chữ - phổ cập giáo dục các xã, thị trấn vận động học sinh trở lại lớp các hệ phổ thông hoặc giáo dục thường xuyên.

1.4. Phổ cập giáo dục trung học cơ sở

Xây dựng kế hoạch phối kiểm với các lực lượng liên quan trên địa bàn các xã, thị trấn để rà soát các trường hợp học sinh nghỉ bỏ học.

Các trường trung học cơ sở trên địa bàn huyện chuẩn bị đầy đủ hồ sơ đề nghị khai giảng các lớp phổ cập trung học cơ sở khi có chỉ đạo mới về công tác phổ cập – giáo dục thường xuyên năm học 2021-2022.

1.5. Phổ cập giáo dục bậc trung học

Rà soát danh sách học sinh bỏ học trung học phổ thông các khối lớp trên địa bàn xã, thị trấn, có kế hoạch phối kiểm trên địa bàn xã, thị trấn các trường hợp học sinh nghỉ bỏ học, chuẩn bị đầy đủ các điều kiện bước vào năm học mới 2021-2022.

Các trường trung học phổ thông trên địa bàn huyện chuẩn bị đầy đủ hồ sơ đề nghị khai giảng các lớp phổ cập trung học phổ thông khi có chỉ đạo mới về công tác phổ cập – giáo dục thường xuyên năm học 2021-2022.

2. Kết quả thực hiện công tác xây dựng xã hội học tập, trung tâm học tập cộng đồng các xã, thị trấn tháng 9 năm 2021

- Tổng hợp thống kê số liệu và báo cáo kết quả công tác xóa mù chữ - phổ cập giáo dục các bậc học, hoạt động trung tâm học tập cộng đồng các xã, thị trấn tháng 9 năm 2021 và phương hướng nhiệm vụ hoạt động tháng 10/2021.

- Trung tâm học tập cộng đồng 21 xã, thị trấn hoạt động đúng quy chế của Bộ Giáo dục và Đào tạo với tổng số lượt người tham gia các lớp chuyên đề ngắn và dài hạn: 651.358 lượt người; số buổi thực hiện: 1.626 buổi; số chuyên đề thực hiện: 285 chuyên đề.

- Nguồn kinh phí hoạt động của các trung tâm học tập cộng đồng được vận dụng từ các nguồn với tổng số tiền: 70.079.382.000 đồng. Trong đó:

+ Nguồn ngân sách huyện, thành phố: 38.882.000 đồng;

+ Nguồn ngân sách xã, thị trấn: 8.307.650.000 đồng;

+ Nguồn xã hội hóa giáo dục: 61.732.850.000 đồng.

Do tình hình diễn biến phức tạp của dịch Covid-19 nên hoạt động chuyên môn của các trung tâm học tập cộng đồng chủ yếu tập trung chủ yếu vào một số chuyên đề tuyên truyền y tế, tuyên truyền giáo dục pháp luật, văn nghệ thể dục thể thao, tuyên truyền giáo dục kỹ năng sống, tuyên truyền giáo dục môi trường và một số chuyên đề khác.

Đề nghị: Ban Giám đốc trung tâm học tập cộng đồng các xã, thị trấn cần tăng cường các biện pháp để nâng cao hiệu quả hoạt động (xã Phước Vĩnh An: 00 chuyên đề; xã Phước Hiệp: 02 chuyên đề; xã Trung Lập Hạ: 03 chuyên đề; xã Tân An Hội: 03 chuyên đề; xã Hòa Phú: 06 chuyên đề). Trung tâm học tập cộng đồng các xã, thị trấn cần thực hiện đúng chế độ báo cáo tháng, quý đúng thời gian theo quy định.

3. Kết quả thực hiện công tác xây dựng xã hội học tập, trung tâm học tập cộng đồng các xã, thị trấn 9 tháng năm 2021

- Tổng hợp thống kê số liệu và báo cáo kết quả công tác xóa mù chữ - phổ cập giáo dục các bậc học, hoạt động trung tâm học tập cộng đồng các xã, thị trấn 9 tháng năm 2021 và phương hướng nhiệm vụ hoạt động tháng 10/2021.

- Trung tâm học tập cộng đồng 21 xã, thị trấn hoạt động đúng quy chế của Bộ Giáo dục và Đào tạo với tổng số lượt người tham gia các lớp chuyên đề ngắn và dài hạn: 1.511.212 lượt người; số buổi thực hiện: 6.688 buổi; số chuyên đề thực hiện: 2.653 chuyên đề.

- Nguồn kinh phí hoạt động của các trung tâm học tập cộng đồng được vận dụng từ các nguồn với tổng số tiền: 90.490.708.000 đồng. Trong đó:

- + Nguồn ngân sách huyện, thành phố: 1.488.869.000 đồng;
- + Nguồn ngân sách xã, thị trấn: 12.567.000.000 đồng;
- + Nguồn xã hội hóa giáo dục: 76.434.839.000 đồng.

Hoạt động chuyên môn của các trung tâm học tập cộng đồng chủ yếu tập trung chủ yếu vào một số chuyên đề tuyên truyền y tế, tuyên truyền giáo dục pháp luật, văn nghệ thể dục thể thao, tuyên truyền giáo dục kỹ năng sống, tuyên truyền giáo dục môi trường, tư vấn kinh tế hộ gia đình, tập huấn kỹ thuật nông nghiệp ngắn hạn, các hoạt động văn nghệ - thể dục thể thao, phổ cập tin học – ngoại ngữ và một số chuyên đề khác.

Đề nghị: Ban Giám đốc trung tâm học tập cộng đồng các xã, thị trấn cần tăng cường các biện pháp để nâng cao hiệu quả hoạt động (xã Phước Vĩnh An: 59 chuyên đề; xã Phước Hiệp: 53 chuyên đề; xã Bình Mỹ: 57 chuyên đề; Thị trấn Củ Chi: 69 chuyên đề). Trung tâm học tập cộng đồng các xã, thị trấn cần thực hiện đúng chế độ báo cáo tháng, quý đúng thời gian theo quy định.

III. THỰC HIỆN CHỈ TIÊU XÓA MÙ CHỮ - PHỔ CẬP GIÁO DỤC NĂM 2021

1. Đạt chuẩn quốc gia về xóa mù chữ - phổ cập giáo dục

- Chỉ tiêu 21/21 xã, thị trấn đạt chuẩn phổ cập giáo dục mầm non cho trẻ 5 tuổi năm 2020. Ban Chỉ đạo đang tiến hành hoàn thành khảo sát hồ sơ, số liệu phổ cập mầm non cho trẻ 5 tuổi năm 2021.

- Chỉ tiêu 21/21 xã, thị trấn đạt chuẩn công tác xóa mù chữ - giáo dục tiếp tục sau khi biết chữ năm 2021. Hiện nay không còn học viên xóa mù chữ - giáo dục tiếp tục sau khi biết chữ.

- Chỉ tiêu 21/21 xã, thị trấn trên địa bàn huyện đạt chuẩn phổ cập giáo dục tiểu học năm 2021.

2. Phổ cập giáo dục trung học cơ sở

- Chỉ tiêu 21/21 xã, thị trấn đạt chuẩn phổ cập giáo dục THCS năm 2021.

- Có 07/21 xã, thị trấn đã hoàn thành đánh giá xếp loại 2 mặt giáo dục cho học viên lớp 6, 7, 8 và xét tốt nghiệp THCS cho học viên lớp 9 năm học 2020-2021 gồm: xã Tân Phú Trung, xã Thái Mỹ, xã Trung Lập Thượng, xã An Nhơn Tây, xã Phú Mỹ Hưng, xã Phạm Văn Cội và xã Tân Thạnh Đông.

3. Phổ cập giáo dục bậc trung học

- Chỉ tiêu 21/21 xã, thị trấn đạt chuẩn phổ cập giáo dục bậc trung học năm 2021.
- Có 15/21 xã, thị trấn đã hoàn thành đánh giá xếp loại 2 mặt giáo dục các lớp 10, 11 và đăng ký hồ sơ kỳ thi tốt nghiệp THPT quốc gia năm 2021 gồm: xã Tân Phú Trung, xã Tân Thông Hội, xã Tân An Hội, xã Phước Hiệp, xã Phước Thạnh, xã Thái Mỹ, xã Trung Lập Hạ, xã Trung Lập Thượng, xã An Nhơn Tây, xã An Phú, xã Phú Mỹ Hưng, xã Nhuận Đức, xã Phạm Văn Cội, xã Phú Hòa Đông và xã Tân Thạnh Đông.

IV. TRỌNG TÂM CÔNG TÁC THÁNG 10 NĂM 2021

1. Đối với Phòng Giáo dục và Đào tạo huyện

- Tiếp tục kiểm tra đánh giá hiệu quả về duy trì hoạt động của các trung tâm học tập cộng đồng; theo dõi tiến độ xây dựng kế hoạch xã hội học tập và kế hoạch công tác xóa mù chữ - phổ cập giáo dục các xã, thị trấn năm 2021.
- Hoàn tất hồ sơ, số liệu khảo sát phổ cập giáo dục mầm non cho trẻ 5 tuổi (sinh năm 2015) các trường mầm non công lập và ngoài công lập trên địa bàn huyện năm 2021.
- Đóng tập hồ sơ, danh sách đề nghị xét công nhận tốt nghiệp THCS của các trường trung học cơ sở trên địa bàn huyện năm học 2020-2021 để chuẩn bị cho công tác khảo sát chuẩn quốc gia phổ cập giáo dục năm 2021.
- Theo dõi, nhắc nhở việc huy động học sinh bỏ học năm học 2020-2021 ra lớp phổ thông hoặc phổ cập và thực hiện các chỉ tiêu giáo dục, tỉ lệ đạt chuẩn quốc gia về công tác xóa mù chữ và phổ cập giáo dục năm 2021 của các xã, thị trấn.
- Tăng cường giao ban định kỳ (có thể trực tuyến), kiểm tra, giám sát và chỉ đạo kịp thời giúp cho các xã, thị trấn tháo gỡ những khó khăn vướng mắc tạo điều kiện thuận lợi cho công tác xóa mù chữ và phổ cập giáo dục các địa phương hoạt động tốt hơn. Phát huy vai trò của ban ngành, đoàn thể, các tổ chức xã hội, các trường học, các đơn vị đào tạo nghề trong công tác phổ cập giáo dục bậc trung học.
- Tiếp tục thực hiện Kế hoạch tổng điều tra trình độ văn hóa và nghề, kiểm tra khảo sát số liệu xóa mù chữ và giáo dục tiếp tục sau khi biết chữ, phổ cập giáo dục các bậc học của các trường tiểu học, trung học cơ sở, trung học phổ thông trên địa bàn xã, thị trấn năm 2021.

2. Đối với UBND các xã, thị trấn

- Đề nghị tiếp tục kiện toàn Ban Chỉ đạo xóa mù chữ - phổ cập giáo dục, Ban Chỉ đạo xây dựng xã hội học tập, Ban Giám đốc Trung tâm học tập cộng đồng xã khi có thay đổi nhân sự.

- Triển khai Kế hoạch phối kiểm các đối tượng bỏ học trên địa bàn xã, thị trấn năm học 2020- 2021; tiếp tục vận động các em ra lớp phổ thông hoặc phổ cập giáo dục. Riêng học sinh bỏ học lớp 9 và lớp 12 vận động các em ra lớp trực tuyến đến đầu cuối tháng 10 năm 2021 theo kế hoạch đề ra để được xét tốt nghiệp THCS (tháng 5/2022) và dự thi tốt nghiệp THPT, BT/THPT, trung cấp nghề (tháng 7/2022).

- Tiến hành phân công thành viên trong Ban Chỉ đạo công tác xóa mù chữ và phổ cập giáo dục theo dõi tiến độ thực hiện chỉ tiêu và báo cáo tình hình hoạt động các lớp xóa mù chữ - giáo dục tiếp tục sau khi biết chữ, phổ cập giáo dục trẻ mầm non 5 tuổi, phổ cập giáo dục tiểu học, phổ cập giáo dục trung học cơ sở, phổ cập giáo dục bậc trung học về Phòng Giáo dục và Đào tạo.

- Ban Chỉ đạo xóa mù chữ và phổ cập giáo dục xã, thị trấn cần quan tâm, theo dõi tiến độ thực hiện công tác vận động và duy trì lớp để tránh tình trạng khai giảng rồi nhưng không duy trì được các lớp xóa mù chữ và phổ cập giáo dục.

- Theo dõi, kiểm tra lưu trữ hồ sơ sổ sách đầy đủ; có kế hoạch nâng cao chất lượng, hiệu quả hoạt động trung tâm học tập cộng đồng những tháng còn lại của năm 2021 bình quân ít nhất 8 chuyên đề/tháng.

- Ban Giám đốc các Trung tâm học tập cộng đồng các xã, thị trấn xây dựng lại Quy chế hoạt động. Mỗi quý có sơ kết đánh giá tình hình thực hiện kế hoạch và rút kinh nghiệm, nhân rộng các điển hình tiên tiến và tổng kết khen thưởng kịp thời nhằm động viên khích lệ cá nhân, tập thể đóng góp công sức cho cộng đồng.

- Đẩy mạnh công tác tuyên truyền sâu rộng trong toàn xã hội về mục đích ý nghĩa của công tác phổ cập giáo dục bậc trung học; làm cho người dân hiểu và ý thức được việc nâng cao dân trí là sự đòi hỏi cấp bách của yêu cầu phát triển xã hội, nâng cao vị thế của đất nước lên tầm khu vực và thế giới.

- Kiểm tra đánh giá hiệu quả, duy trì các hoạt động của Trung tâm học tập cộng đồng. Đồng thời theo dõi tiến độ thực hiện kế hoạch hoạt động của Trung tâm học tập cộng đồng các tháng còn lại của năm 2021.

3. Đối với các trường mầm non, tiểu học, trung học cơ sở và trung học phổ thông, Trung tâm Giáo dục nghề nghiệp – Giáo dục thường xuyên, Trường Trung cấp nghề

- Tiếp tục thực hiện theo Kế hoạch 1468/KH-UBND ngày 22 tháng 02 năm 2021 của Ủy ban nhân dân huyện Củ Chi về triển khai thực hiện công tác xóa mù chữ, phổ cập giáo dục mầm non cho trẻ 5 tuổi, phổ cập giáo dục tiểu học, phổ cập

giáo dục trung học cơ sở, phổ cập giáo dục bậc trung học trên địa bàn huyện Củ Chi năm 2021.

- Tích cực đổi mới phương pháp dạy và học, nâng cao chất lượng giảng dạy ở các bậc học, có biện pháp phụ đạo học sinh yếu, phát hiện kịp thời học sinh có nguy cơ bỏ học, tăng cường công tác chủ nhiệm và nắm chắc hoàn cảnh từng học sinh để tư vấn kịp thời nhằm kéo giảm tỉ lệ lưu ban, bỏ học ở các bậc học, nhất là bậc trung học và nâng cao hiệu suất đào tạo.

- Tăng cường công tác vận động học sinh bỏ học đến lớp, đa dạng hóa các loại hình học tập, đẩy mạnh công tác xã hội hóa giáo dục, đáp ứng nhu cầu học tập đa dạng của nhiều tầng lớp nhân dân, mở rộng hình thức dạy nghề tạo điều kiện để các đối tượng bỏ học trung học phổ thông theo học các lớp nghề phù hợp.

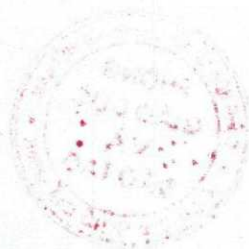
- Sắp xếp, tinh giản đội ngũ giáo viên chuyên trách các bậc học nhằm phục vụ tốt cho công tác xóa mù chữ và phổ cập giáo dục các xã, thị trấn các tháng còn lại của năm 2021 và những năm tiếp theo.

Đề nghị Chủ tịch UBND các xã, thị trấn, Ban Chỉ đạo công tác xóa mù chữ - phổ cập giáo dục, Ban Giám đốc Trung tâm học tập cộng đồng triển khai các hoạt động đúng theo kế hoạch đề ra và thực hiện báo cáo định kỳ hàng tháng, quý, năm về Phòng Giáo dục và Đào tạo huyện đúng thời gian quy định. /

Nơi nhận:

- Trưởng Ban Chỉ đạo công tác XMC- PCGD huyện;
- Chủ tịch UBND các xã, thị trấn;
- Hiệu trưởng các trường MN, TH, THCS và THPT;
- Giám đốc Trung tâm GDNN-GDTX;
- Lưu VT, Bộ phận XMC-PCGD (1), PNB Nam (33).





KẾ HOẠCH THỰC HIỆN CHỈ TIÊU GIAO CHO CÁC XÃ, THỊ TRẤN NĂM 2021
VỀ XMC - GDTTSKBC- PC THCS VÀ PCGD BẬC TRUNG HỌC

Thời điểm báo cáo: ngày 08/10/2021

ST T	Tên đơn vị	GDTTSKBC			PCGD THCS (10 điểm)			PCGD trung học (10)			Huy động HS ra lớp (20 điểm)			Duy trì sĩ số (10 điểm)		
		Chỉ tiêu	Thực hiện	Tỷ lệ (%)	Chỉ tiêu	Thực hiện	Tỷ lệ (%)	Chỉ tiêu	Thực hiện	Tỷ lệ (%)	Chỉ tiêu	Thực hiện	Tỷ lệ (%)	Chỉ tiêu	Thực hiện	Tỷ lệ (%)
		Duy trì đạt tỉ lệ 100% công tác XMC-GDTTSKBC														
	Tổng cộng	0	0		248	0		95	0		75	0		100	0	
1	Xã Trung An	0			13			95			75			100		
2	Xã Phước Vĩnh An	0			12			95			75			100		
3	Xã Phạm Văn Cội	0			2			95			75			100		
4	Xã Tân Thạnh Đông	0			37			95			75			100		
5	Xã Nhuận Đức	0			7			95			75			100		
6	Xã Phú Hoà Đông	0			20			95			75			100		
7	Xã Trung Lập Hạ	0			9			95			75			100		
8	Xã Phú Mỹ Hưng	0			3			95			75			100		
9	Xã Tân Thông Hội	0			24			95			75			100		
10	Xã Tân An Hội	0			17			95			75			100		
11	Xã Phước Hiệp	0			10			95			75			100		
12	Xã Thái Mỹ	0			3			95			75			100		
13	Xã Bình Mỹ	0			8			95			75			100		
14	Xã An Phú	0			6			95			75			100		
15	Xã Hoà Phú	0			12			95			75			100		
16	Xã Tân Phú Trung	0			20			95			75			100		
17	Thị trấn	0			9			95			75			100		
18	Xã An Nhơn Tây	0			11			95			75			100		
19	Xã Phước Thạnh	0			15			95			75			100		
20	Xã Tân Thạnh Tây	0			5			95			75			100		
21	Xã Trung Lập Thượng	0			5			95			75			100		

CHUYÊN VIÊN PHỤ TRÁCH

(Chữ ký)



Phan Nghĩa Bình Nam

Trần Văn Toản

ỦY BAN NHÂN DÂN HUYỆN CỬ CHI
PHÒNG GIÁO DỤC VÀ ĐÀO TẠO

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

BÁO CÁO

Tình hình học tập các lớp phổ cập giáo dục bậc trung học các xã, thị trấn - Khai giảng năm 2020, duy trì năm 2021

Thời điểm báo cáo, ngày 08 tháng 10 năm 2021

Thời điểm báo cáo, ngày 08 tháng 10 năm 2021																			
Số TT	Tên đơn vị Xã, Thị Trấn	Tên Trường THPT phụ trách	Tổng số lớp	Theo khối			Tổng số học viên	Số học viên theo khối lớp						Ngày khai giảng	Ngày kết thúc	Thời gian giảng dạy	Ngày học trong tuần Thứ->Thứ	Địa điểm lớp học	
				Lớp 10	Lớp 11	Lớp 12		Lớp 10	Nữ	Lớp 11	Nữ	Lớp 12	Nữ						
1	Tân Phú Trung	Tân Thông Hội	03	01	01	01	43	14	13	04	14	03	16	07	15/9/2020	23/5/2021	18h15->21h20	Thứ 2 -> 7	Trường THCS Tân Phú Trung
2	Tân Thông Hội	Tân Thông Hội	03	01	01	01	36	12	13	05	08	03	15	04	28/9/2020	15/5/2021	18h30->21h10	Thứ 2 -> 7	Trường THPT Tân Thông Hội
3	Tân An Hội	Cù Chi	00				00	00											
4	Thị Trấn	Cù Chi	00				00	00											
5	Phước Vĩnh An	Cù Chi	00				00	00											
8	Phước Hiệp	Quang Trung	01	01			08	02	08	02					01/10/2020	29/5/2021	18h30->21h10	Thứ 2 -> 5	Trường THCS Phước Hiệp
7	Phước Thành	Quang Trung	02	01	01		40	16	25	07	15	09			01/10/2020	29/5/2021	18h30->21h10	Thứ 2 -> 5	Trường THPT Quang Trung
8	Thái Mỹ	Quang Trung	02	01	01		35	07	20	04	15	03			01/10/2020	29/5/2021	18h30->21h10	Thứ 2 -> 5	Trường THCS Nguyễn Văn Xơ
9	Trung Lập Hạ	Trung Lập					21	09	08	03	04	02	09	04					
10	Trung Lập Thượng	Trung Lập	03	01	01	01	26	10	09	04	08	04	09	02	15/9/2020	20/5/2021	18h30->21h10	Thứ 2 -> 6	Trường TH Trung Lập Hạ
11	An Nhơn Tây	An Nhơn Tây					39	11	18	07	09	01	12	03					
12	An Phú	An Nhơn Tây	04	02	01	01	26	16	17	12	07	04	02	00	08/9/2020	15/5/2021	18h30->21h45	Thứ 2 -> 5	Trường THPT An Nhơn Tây
13	Phú Mỹ Hưng	An Nhơn Tây					16	04	12	03	02	01	02	00					
14	Nhuận Đức	Phú Hòa	03	01	01	01	51	24	26	12	15	08	10	04	21/9/2020	16/5/2021	17h45->21h00	Thứ 2 -> 6	Trường THCS Nhuận Đức
15	Phú Hòa Đông	Phú Hòa	03	01	01	01	55	30	32	20	15	07	08	03	18/9/2020	16/5/2021	17h45->21h00	Thứ 2 -> 6	Trường THPT Phú Hòa
16	Phạm Văn Cội	Phú Hòa	00				13	00	07	00	02	00	04	00					
17	Tân Thạnh Tây	Trung Phú	00				00	00											
18	Tân Thạnh Đông	Trung Phú	03	01	01	01	41	13	15	04	15	06	11	03	18/9/2020	15/5/2021	18h30->21h10	Thứ 2 -> 5	Trường THCS Tân Thạnh Đông
19	Trung An	Trung Phú	00				00	00											
20	Hòa Phú	TT. GDN- GD TX	00				00	00											
21	Bình Mỹ	TT. GDN- GD TX	00				00	00											
TỔNG CỘNG:			27	11	09	07	450	168	223	87	129	51	98	30					

CHUYÊN VIÊN PHỤ TRÁCH

TRƯỞNG PHÒNG

Phạm Nghĩa Bình Nam

Trần Văn Toản

**BÁO CÁO TÌNH HÌNH KHAI GIẢNG VÀ HỌC TẬP CÁC LỚP PHỔ CẬP TRUNG HỌC CƠ SỞ CÁC XÃ, THỊ TRẤN
KHAI GIẢNG NĂM 2020 DUY TRÌ NĂM 2021**

Thời điểm báo cáo: ngày 08/10/2021

S TT	Tên đơn vị Xã, Thị Trấn	Tên Trường THCS phụ trách	T số Lớp	Chia ra				T số HS	Chia ra						Ngày, tháng khai giảng	Ngày, tháng kết thúc	Thời gian giảng dạy	Ngày học	Địa điểm lớp học				
				L 6	L 7	L 8	L 9		L 6	L 7	L 8	L 9											
													Tổng số	Nữ						Tổng số	Nữ	Tổng số	Nữ
1	Tân Phú Trung	Tân Phú Trung	1				1	8					8	1	19/9/2020	20/4/2021	17h30->20h45	Thứ 2 ->6	Trường THCS Trần Phú Trung				
2	Tân Thông Hội	Tân Thông Hội	0					0															
		Tân Tiến	0					0															
3	Tân An Hội	Thị Trấn Cù Chi	0					0															
		Tân An Hội	0					0															
4	Thị Trấn	Thị Trấn 2	0					0															
5	Phước Vĩnh An	Phước Vĩnh An	0					0															
6	Phước Hiệp	Phước Hiệp	0					0															
7	Phước Thạnh	Phước Thạnh	0					0															
8	Thái Mỹ	Nguyễn văn Xơ	2			1	1	31			18	2	13		21/9/2020	07/5/2021	18h00->21h20	Thứ 2 ->6	Trường THCS Nguyễn Văn Xơ				
9	Trung Lập Hạ	Trung Lập Hạ	0					0															
10	Trung L Thượng	Trung Lập	2			1	1	18				8	4	10	20/9/2020	10/5/2021	18h00->21h00	Thứ 2 ->6	Trường THCS Trung Lập				
11	An Nhơn Tây	An Nhơn Tây	2			1	1	18				8	0	10	21/9/2020	07/5/2021	18h00->21h20	Thứ 2 ->6	Trường THCS An Nhơn Tây				
12	An Phú	An Phú	0					0															
13	Phú Mỹ Hưng	Phú Mỹ Hưng	1					7						7	25/9/2020	01/5/2021	18h00->21h10	Thứ 2 ->6	Trường THCS Phú Mỹ Hưng				
14	Nhuận Đức	Nhuận Đức	0					0															
15	Phạm Văn Cội	Phạm Văn Cội	2			1	1	12				6	2	6	21/9/2020	21/5/2021	18h00->20h40	Thứ 2 ->5	Trường THCS Phạm Văn Cội				
16	Phú Hòa Đông	Phú Hòa Đông	0					0															
17	Tân Thạnh Tây	Tân Thạnh Tây	0					0															
18	Tân Thạnh Đông	Tân Thạnh Đông	4	1	1	1	1	70			12	0	13	3	18	5	27	6	18/9/2020	16/5/2021	18h30->21h10	Thứ 2 ->6	Trường THCS Tân Thạnh Đông
19	Trung An	Trung An	0					0															
20	Hòa Phú	Hòa Phú	0					0															
21	Bình Mỹ	Bình Hòa	0					0															
Cộng			14	1	1	1	5	7	164	12	0	13	3	58	13	81							

CHUYÊN VIÊN PHỤ TRÁCH

Phan Nghĩa Bình Nam

Phan Nghĩa Bình Nam



Trần Văn Toàn

UBND HUYỆN CÚ CHI
PHÒNG GIÁO DỤC VÀ ĐÀO TẠO

BÁO CÁO

Tình hình khai giảng và học tập các lớp XMC-GDTTSKBC các xã, thị trấn tháng 9 năm 2021

Thời điểm báo cáo: 08/10/2021

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

TT		Tên đơn vị Xã, Thị Trấn	Tên Trường THCS phụ trách	TS Lớp	Chia ra					TS HS	Chia ra									Ngày, tháng khai giảng	Ngày, tháng kết thúc	Thời gian giảng dạy	Ngày học	Địa điểm lớp học
					L6	L7	L8	L9	L6		L7		L8		L9									
									Tổng số		Nữ	Tổng số	Nữ	Tổng số	Nữ	Tổng số	Nữ							
1	Tân Phú Trung	Tân Phú Trung	1					1	8										19/9/2020	07/5/2021	17h30->20h45	Thứ 2 ->6	Trường THCS Tân Phú Trung	
2	Tân Thông Hội	Tân Thông Hội	0						0															
		Tân Tiến	0						0															
3	Tân An Hội	Thị trấn Cù Chi	0						0															
		Tân An Hội	0						0															
4	Thị trấn	Thị trấn 2	0						0															
5	Phước Vĩnh An	Phước Vĩnh An	0						0															
6	Phước Hiệp	Phước Hiệp	0						0															
7	Phước Thạnh	Phước Thạnh	0						0															
8	Thái Mỹ	Nguyễn Văn Xơ	2			1	1		31					18	2	13			21/9/2020	07/5/2021	18h00->21h20	Thứ 2 ->6	Trường THCS Nguyễn Văn Xơ	
9	Trung Lập Hạ	Trung Lập Hạ	0						0															
10	Trung L. Thượng	Trung Lập	2			1	1		18					8	4	10	3		20/9/2020	07/5/2021	18h00->21h00	Thứ 2 ->6	Trường THCS Trung Lập	
11	An Nhơn Tây	An Nhơn Tây	2			1	1		18					8	0	10	0		21/9/2020	07/5/2021	18h00->21h20	Thứ 2 ->6	Trường THCS An Nhơn Tây	
12	An Phú	An Phú	0						0															
13	Phú Mỹ Hưng	Phú Mỹ Hưng	1						7								1		25/9/2020	07/5/2021	18h00->21h10	Thứ 2 ->6	Trường THCS Phú Mỹ Hưng	
14	Nhuận Đức	Nhuận Đức	0						0								7							
15	Phạm Văn Cội	Phạm Văn Cội	2			1	1		12					6	2	6	3		21/9/2020	07/5/2021	18h00->20h40	Thứ 2 ->5	Trường THCS Phạm Văn Cội	
16	Phú Hòa Đông	Phú Hòa Đông	0						0															
17	Tân Thạnh Tây	Tân Thạnh Tây	0						0															
18	Tân Thạnh Đông	Tân Thạnh Đông	4	1	1	1	1		70	12	0	13	3	18	5	27	6		18/9/2020	07/5/2021	18h30->21h10	Thứ 2 ->6	Trường THCS Tân Thạnh Đông	
19	Trung An	Trung An	0						0															
20	Hòa Phú	Hòa Phú	0						0															
21	Bình Mỹ	Bình Hòa	0						0															
Tổng				14	1	1	5	7	164	12	0	13	3	58	13	81	14							
CHUYÊN VIÊN PHỤ TRÁCH																								

CHUYÊN VIÊN PHỤ TRÁCH

(Signature)

Phan Nghĩa Bình Nam

TRƯỞNG PHÒNG



Phạm Văn Toản

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Thời điểm: Đến ngày 08/10/2021

TRƯỞNG PHÒNG

Phan Văn Toàn

CHỖ ĐÓNG CHỮ VÀ CHỮ CHỮ ĐÓNG

Phan Nghĩa Bình Nam

Trần Văn Toán

UBND HUYỆN CÚ CHI
PHÒNG GIÁO DỤC VÀ ĐÀO TẠO

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

KẾT QUẢ HOẠT ĐỘNG CỦA TRUNG TÂM HỌC TẬP CÔNG ĐỒNG 9 THÁNG NĂM 2021

Thời điểm: Đến ngày 08/10/2021

Stt		Tên đơn vị Trung tâm HTCS xã, thị trấn	Số TTHTCS	SỐ LƯỢT NGƯỜI THAM GIA HỌC TẬP VÀ HOẠT ĐỘNG THEO CÁC HÌNH THỨC																				KINH PHÍ HOẠT ĐỘNG													
				Xóa mũ chữ- GDTT SBBC	Phủ cấp THCS	Phủ cấp THPT	Người KT nghề nghiệp	Tập huấn KT nghề nghiệp	Tập huấn KT nghề ngân	Tư vấn hành tế gia đình	Tuyên truyền giáo dục phát	Tuyên truyền Y tế sức khỏe	Văn nghệ TDTT	Tuyên truyền Giáo dục lý năng sống	Tuyên truyền Giáo dục môi trường	Nội dung khác	Tổng số buổi	Tổng số chuyên đề	Tổng số lượt tham gia	Kinh phí huyện	Kinh phí xã	Kinh phí minh thường quân															
1	2		3	6	7	8	9	10	11	12	13	14	15	16	17	18	19	20	21	22	23	24	25	26	27	28	29	30	31	32	33	34	35	36	37	38	
				TS	Nữ	TS	Nữ	TS	Nữ	TS	Nữ	TS	Nữ	TS	Nữ	TS	Nữ	TS	Nữ	TS	Nữ	TS	Nữ	TS	Nữ	TS	Nữ	TS	Nữ	TS	Nữ	TS	Nữ				
1	Xã Trung An	1	0	0	0	0	0	0	0	0	0	11	0	63	37	35	11	396	206	600	358	287	257	560	310	138	83	8544	4650	147	123	10634	5912	2.520.000	45.745.000	3.274.529.000	
2	Xã Phước Vĩnh An	1	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0	5903	3260	51614	28935	800	532	0	0	176	104	9487	5530	145	59	67980	38361	0	125.316.000	1.286.065.000	
3	Xã Phạm Văn Cội	1	0	0	12	7	13	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0	333	162	15141	9002	1349	555	2716	1349	637	344	10984	6419	211	83	31185	17838	0	93.170.000	0	
4	Xã Tân Thạnh Đông	1	0	0	70	23	41	13	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0	92230	43360	237	122	214	133	0	0	60320	30312	208	106	153112	73963	0	8.000.000	0	
5	Xã Nhuận Đức	1	0	0	0	0	51	24	0	0	0	0	0	0	0	0	0	641	230	3538	1628	470	120	1696	807	1390	722	14295	8584	590	120	22081	12115	480.000	45.560.000	1.072.650.000	
6	Xã Phú Hòa Đông	1	0	0	0	0	55	30	0	0	30	12	55	18	0	0	0	66942	33309	17563	7717	0	0	10015	5050	215	187	1643	843	951	89	96518	47166	0	59.950.000	0	
7	Xã Trung Lập Hạ	1	0	0	0	0	21	9	0	0	0	0	0	0	0	0	0	250	121	13480	6606	0	0	0	0	344	157	1593	951	72	148	15688	7844	0	663.130.000	0	
8	Xã Phú Mỹ Hưng	1	0	0	7	1	16	4	0	0	0	0	47	15	0	0	0	148	49	18840	9809	0	0	0	0	92	44	3409	1992	88	88	22559	11914	0	110.735.000	0	
9	Xã Tân Thông Hội	1	0	0	0	0	36	12	0	0	0	0	0	0	0	0	0	15786	1342	2486	1687	0	0	169	83	2330	1315	272739	10056	160	109	293546	14495	3.000.000	31.775.000	#####	
10	Xã Tân An Hội	1	0	0	0	0	0	0	0	0	166	50	188	74	0	0	0	138	25	49381	26188	240	158	346	182	72	26	46131	908	136	122	96662	27611	122.597.000	177.140.000	160.000.000	
11	Xã Phước Hiệp	1	0	0	0	0	8	2	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0	3884	2342	150	0	0	0	970	691	18959	169	2288	53	23971	3204	17.800.000	306.310.000	1.377.200.000	
12	Xã Thái Mỹ	1	0	0	31	2	35	7	0	0	208	70	45	13	0	0	0	130	17	49729	26174	485	53	862	441	2101	1383	36409	17330	350	216	90035	45490	0	151.454.000	471.000.000	
13	Xã Bình Mỹ	1	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0	3062	90	87465	20744	196	0	0	0	280	170	30623	285	345	57	121626	21289	0	0	7.932.000.000	
14	Xã An Phú	1	0	0	0	0	26	16	0	0	0	0	0	0	0	0	0	138	40	16007	8461	105	0	4842	2505	4842	2505	11523	6125	226	126	37483	19652	719.100.000	95.882.000	0	
15	Xã Hòa Phú	1	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0	35	10	298	194	0	0	5744	2840	0	0	386	214	90	99	6463	3258	0	345.900.000	0	
16	Xã Tân Phú Trung	1	0	0	8	1	43	14	0	0	0	0	910	210	0	0	0	180	65	167246	88524	1070	495	0	0	0	0	18031	6073	233	116	187488	95382	0	7.401.984.000	9.984.330.000	
17	Thị trấn Củ Chi	1	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0	2337	1411	125	87	625	96	0	0	348	125	56962	13006	312	69	60397	14725	409.200.000	1.949.660.000	84.500.000	
18	Xã An Nhơn Tây	1	0	0	18	0	39	11	74	54	121	58	35	22	205	107	10946	6004	2774	1353	287	8	103	78	784	371	9155	1228	216	106	24541	9294	139.530.000	708.330.000	48.900.000		
19	Xã Phước Thạnh	1	0	0	0	0	40	16	0	0	0	0	0	0	0	0	0	13125	6310	53494	26685	0	0	0	0	45	25	5513	2915	170	116	72217	35951	74.642.000	44.159.000	50.800.000	
20	Xã Tân Thạnh Tây	1	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0	2566	966	1352	971	220	150	285	277	340	132	34511	20839	250	149	39274	22335	0	105.700.000	197.250.000	
21	Xã Trung L. Thượng	1	0	0	18	6	26	10	0	0	0	0	0	70	38	0	0	0	0	36533	21177	455	139	0	0	0	0	650	311	239	239	37752	21681	0	97.100.000	0	
Tổng cộng:			21	0	0	164	40	450	168	74	54	536	190	1.413	427	240	118	123.056	53.617	683.780	332.002	6.976	2.685	27.552	14.055	15.104	8.384	651.867	138.740	6.688	2.653	1.511.212	550.480	1.488.869.000	12.567.000.000	76.434.839.000	
Tổng cộng số buổi:																																					
Tổng cộng số chuyên đề:																																					
Tổng cộng số chuyên đề:																																					
Tổng cộng số chuyên đề:																																					
Tổng cộng số chuyên đề:																																					
Tổng cộng số chuyên đề:																																					
Tổng cộng số chuyên đề:																																					
Tổng cộng số chuyên đề:																																					
Tổng cộng số chuyên đề:																																					
Tổng cộng số chuyên đề:																																					
Tổng cộng số chuyên đề:																																					
Tổng cộng số chuyên đề:																																					
Tổng cộng số chuyên đề:																																					
Tổng cộng số chuyên đề:																																					
Tổng cộng số chuyên đề:																																					
Tổng cộng số chuyên đề:																																					
Tổng cộng số chuyên đề:																																					
Tổng cộng số chuyên đề:																																					
Tổng cộng số chuyên đề:																																					
Tổng cộng số chuyên đề:																																					
Tổng cộng số chuyên đề:																																					
Tổng cộng số chuyên đề:																																					
Tổng cộng số chuyên đề:																																					
Tổng cộng số chuyên đề:																																					
Tổng cộng số chuyên đề:																																					
Tổng cộng số chuyên đề:																																					
Tổng cộng số chuyên đề:																																					
Tổng cộng số chuyên đề:																																					
Tổng cộng số chuyên đề:																																					
Tổng cộng số chuyên đề:																																					
Tổng cộng số chuyên đề:																																					
Tổng cộng số chuyên đề:																																					
Tổng cộng số chuyên đề:																																					
Tổng cộng số chuyên đề:																																					

CHUYÊN VIÊN PHỤ TRÁCH

Phan Nghĩa Bình Nam



Trần Văn Toàn